

**GIẤY BÁN**

**ĐÔNG-PHÁP**    **NGOẠI-QUỐC**

MỖI NĂM 1.500  
MỖI THÁNG 2.000  
MỖI NGÀY 1.000

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN  
DINH-PHIÊN, 41 đường Quảng cáo  
việc riêng là thường người trước.

# TIẾNG-DÂN

**LA VOIX DU PEUPLE**

MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỶ THỨ TƯ VÀ THỨ HẸY

## HAI CHỮ LAO-ĐỘNG

(Tiếp theo)

Trên đã nói lao động hiện thành, nay xin nói về những người chưa bước chân vào trong trường lao động mà sẽ bị tình thế bức xúc, rồi phải chui vào trong hàng lao động mà không có đường tránh. Theo thói quen « học để làm quan » và làm nghề thông thả, phóng lưu ở xứ ta, nên nghe đến hai tiếng lao động thì đã sinh sợ sinh chán trước khi chưa mót tay vào, đã là anh học trò thì thương hay tránh xa gia đình văn minh vật chất một ngày một lần lời, cái lối đã sung mực, sưng, lên ngựa xuống xe, để khuyến dụ người ta sinh lòng ham mê. Vì thế nên công là nghề làm ăn mà như định trước là chọn nghề phóng lưu đã; dựa đơn của này, châu chực tòa nọ, cũng như cũng tìm cho ra một việc thông thả qua ngày. Cho đến khi gia đình văn minh vật chất một ngày một lần lời, cái lối đã sung mực, sưng, lên ngựa xuống xe, để khuyến dụ người ta sinh lòng ham mê. Vì thế nên công là nghề làm ăn mà như định trước là chọn nghề phóng lưu đã; dựa đơn của này, châu chực tòa nọ, cũng như cũng tìm cho ra một việc thông thả qua ngày.

song có đều hội :  
a) Ở xã ta giai cấp sản cơ thuở nay, ngày nay có hơi thông dụng mà minh tự cảm-rào chia lầy, lại đấp cao bờ ấy thêm lên thì giai cấp khi nào tiêu được?  
b) Bản lao động ta còn thiếu cái học phổ thông mà dân gian là cũng có người, xứng lên tư bản (tư bản chỉ người ngoài thôi). Thế mà đã vọc hủn cái bờ ấy ra, thì những bọn đàng đàng thất nghiệp hề thấy ai có quần the áo lụa, hoặc năm mươi màu ruộng một hai, coi nhà buôn con con, đã gia cho một tiếng, tư bản mà đem lòng ghen ghét, thành mỗi ác cam trong dân gian.  
Muốn tránh các tệ hại ấy thì nên dung hợp với nghĩa rộng. Cái nghĩa rộng ấy nhà xã-hội học đã giải rõ như thế này: những cái làm hại bản năng của mình và dùng sự nhu yếu của mình, (Cái tựa sở năng, các thú sở như 各盡所能 各取所需). Theo cái nghĩa sau thì: có về thông dụng mà hợp với tình thế xứ ta. Nói cho rõ là thì: học thì thuyết lao-nông là lao động đã cố nhiên rồi, ngoài ra trừ những bọn ngồi không ăn sung làm sáu mọi cho xã-hội không kể, còn bao nhiêu những kẻ làm theo bản năng của mình như nghề buôn nghề học, nghề làm thuốc, dạy học v.v. tài năng trời phú cho mình chớ nghĩ nào, mình gắng sức làm cho hết, bản phận, trước là tự lập lấy thân, sau là làm việc bổ ích cho xã hội, tức cũng là lao động, mà miễn là đối với anh em lao động theo lối bình đẳng, đừng có chia nghề gì là sang, nghề gì là hèn như ngày xưa. Theo nghĩa rộng ấy thì hai chữ lao động có vẻ hơi bất lực thông, mà người trong một nước chia công rõ việc, liên lạc với nhau, mà cái giai cấp ngăn trở mới lần lần tiêu diệt được. Anh em thử nghĩ: đâu cho là nước hiện thực hành cái chính thể lao động ngày nay mà thử xem người trong nước họ, cũng tất phải có kẻ đi học, dạy học, kẻ làm sách làm báo, người làm ở các sở công, người chăm việc sáng tạo, miễn là làm hết bản năng của mình, để giúp việc ích chung trong xã hội, thì xã hội trong cuộc sinh hoạt lại cho mình, chớ nào có phải là kẻ người trong nước loạn phải đi cây và quây máy trong các xưởng hết đâu?  
Xét theo nghĩa trên thì hai chữ lao động không phải riêng

## ĐÊM ĐỒNG ĐẤT KHÁCH

(Tiếp theo)

Mười hai giờ bước vào trong, Tu để thêm thiệp giặc: nòng nọc lanh. Bên tường gà đã gây canh, Quạt mành sữa gối rập rình lên năm. Chờ đũa có tiếng sũa găm. Giật mình đứng dậy âm thầm lệ rơi. Sợng sa lặc đặc mái ngoài. Đắp thêm túi xuất rồi rời thỏ than.

VIII  
Một giờ giấc ngủ chưa an, Mè rồi lại tỉnh lòng chan chứa lòng. Ấy ai sẽ nói đạo song, Một nghìn năm lẽ sánh công đọ trường.

Thẹn mình cũng mặc thế lương, Cũng tại, cũng một, cũng phường tu mi.

Tạp hồng phận sự nam-nhi, Có sao mành nở lờ đi cho đành!

IX  
Hai giờ giờ cuốn bức màn, Trong ra cây có lan tàn là hoa. Là xưa xanh lối liệt là, Hoa xưa đậm thâm mận mà biết bao. Gió sao là ủa hoa xưa, Chỉ trời làng-bà đứng đũa non cao. Để cho cây có đời dào như xưa.

X  
Ba giờ giờ đi cơn mưa, Nước mưa thành thót song xưa dột vào. Xanh kia khéo quá! ta nào! Chưa tan gió thấm đã đo mưa chan. Thương ôi muốn dậm gang san, Ngập đũng nước phủ, dầy ngàn rêu phong.

Đai đặc thay! cái đêm đồng, Năm canh trằn trọc trông chừng sáng ra.

XI  
Bốn giờ sao xóc tiếng gà, Xa xa nghe tiếng trẻ già đêm ho. Ôn ào lại tiếng làng nho, Gà nghe tiếng động càng to tiếng gào. Ngọt cơn mê mẩn chìm bao biết gì, Ấy ai trong mộng lý bi.

Thật mau mau đây-kêu khi tờ làng.

XII  
Năm giờ vừa ngời hơi sương, Vàng đồng tờ bóng áo vàng bay lên. Ngời da trần thức đưa chen, Mành thời chậm trễ tron hèn làm thay.

Người đã gửi cánh cao bay, Cuộc có thay đổi đời thay đã già. Cảnh trường ta chỉ biết ta, Cập dân nhíp phách ai là trí am?

TU VĂN

## ÔNG TÁO VÀ ÔNG BÌNH-VỚI NÓI CHUYỆN

Ông Bình với nghề ông Táo sấm sủa về chiều trời, tới đũa 'chủn' và nhờ Táo thần sủa giúp chuyện mình cho Ngọc-Hoàng rõ. Mười vừa bước vào, thấy Táo sủa soạn đồ hành trang sang làm.

— Chà! bác năm nay về chiều trời trông đặng hơn các năm, rõ là một nhà tư bản.

Có gì đặc anh! theo dõi vào mình vật chất này, cũng phải sắm bộ dặng bề ngoài cho dễ coi đó thôi.

— Bác nói đối đó chớ! bác đương cái chức Đông-Trủ-Tư-Mạnh, quan năm chỉ tới, nhậu gian thì quan đến đũa, ai có vật gì mà không đem tới bác, sao bác còn kêu?

— Khốn nạn! anh thiệt hủ quá! hiện đời này mấy nhà sang họ dùng lá sắt, bép điện, ai mang gì đến tới, chỉ coi nhà quê, họ còn kính trọng, song năm nay bị hạn bị lụt, nhiều bữa cả ngày họ không vào đến bép, cửa tôi lộn tanh đó, anh không thấy sao?

— Thế mà tôi tưởng chỉ số phận tôi khổ nạn nên đến đây bác về tên với Ngọc Hoàng, may xem ngài có xuống phước chút nào? Nguyễn tư này gọi bằng ông, xem họ có ý tôn trọng; gần đây vì phong triêu Âu hóa, người ta bỏ ăn trầu nhiều nên không ai ngờ đến tôi nữa; còn một đôi nơi nhà quê còn dùng tôi, nhưng cũng không gọi bằng « ông » như trước. Chúng ta như cái tên thần thánh mà được người ta kính trọng, nay như thế, e rồi không khỏi cái nạn đảo thái! Bác nghĩ xem.

— Anh nói thế, chớ chớ! tôi đây từ đời Bàn-cổ cho đến nay, nhà nào không phụng thờ mà ngày nay nghe nó nói nhân quyền nhân quyền cái đó, nó chẳng coi ra, gì lại có kẻ nhạo mắng rằng: Đả cụ đả... cút đũa... v.v. Mấy năm trước tôi đi có đem tình hình nhân gian khinh mạn mà tở chộp Ngọc hoàng, song ngài phán rằng:

Các chủ đã lâu đời, nhờ cái hơi thần quyền mà hưởng chớ xói hương vàng của dân gian đã nhiều. Thế giờ nghe nay là thế giới nhân quyền, đầu cho quan quyền ngày xưa, có quyền sinh sát ư (trị người mà bây giờ cũng phải phục thuộc dưới bóng cờ nhân đạo, lại muốn phân biệt chớ bị tiêu diệt, Hoàng gì là hình đất như các chủ. Thời đi, đứng than van gì. Người ta còn để cái tên trọng ngày nay thì hay ngày ấy, và ta xem dân An-nam của nhiều kẻ mê tin, năm nào cũng quây, cũng dờ, chú về nghe cũng nặng tai, còn kêu rên gì... .

Tôi nghe mấy lời phán đó, biết rằng thần quyền đến ngày một vắn, không kéo lại được, nên không dám tin nữa, nhưng là tôi giúp cho anh.

Ông Bình với làm thỉnh ra về.  
Thần hết quyền

## VẤN-ĐỀ NGOẠI-GIAO

Câu chuyện phê-triệt lãnh-sự tại-phần quyền ở Trung-hoa

Trên đây vấn đề triết lãnh sự (lãnh sự ở Trung-hoa) may mà được kết quả tốt, ta cũng mừng thay cho bốn trăm triệu giống da vàng, thoạt nay chịu khuất phục dưới nhĩa mà nay mới nghĩ đến giấy trả nũa. được một chuyện: rồi mà không có hiệu quả gì, chỉ diễn một trò cười cho người đời chớ nhạo, thì ta không nên qui tội cho một nhà chính phủ Nam-kinh. Sao vậy?

Vấn đề ngoại giao ngày nay, có phải chỉ là mệng tay, bàn tay trắng cùng là giấy mà thôi được bằng lợi hay sao? Thử xem trên lịch sử ngoại giao gần đây thì tên là ngoại giao mà kỳ thực phải có cái gì làm hậu thuẫn và nói lựu mà sau mới có hiệu quả. Ngoại giao, chẳng qua là cái kim trên mũi đồng hồ, « motor » ở các xưởng máy; xu trục máy móc bên trong có tốt thì kim chỉ mới nhấm, diễn có trầy xước thì motor mới chạy, nếu giấy viết đã đứt mà diễn không truyền tải thì kim chỉ là đồ bỏ. Ngoại giao mà chỉ có nội lực và như trườn dật để chống đỡ.

Nội lực tức là quốc dân; quốc-dân mà trình độ trí thức đã cao, có đoàn thể lớn, có lòng yêu nước, biết hy-sacrificing mà vì việc công, động có ngoại vụ xảy ra thì trước ngoại mọi bụng, muốn miệng một lời, dua nhau chung sức bợp lòng để công nhau mà đề kháng. Nhà ngoại giao thì có nội lực đó mà nương dựa, việc gì xâm phạm đến quyền lợi chung trong nước thì mọi mực kháng cự mà không chịu lùi bộ; ngoại quốc cũng thấy thế mà tự nhiên xếp bởi những ngọn giáo ngoai phình trĩa. Ấy là một nền quốc gia cho nhà ngoại giao làm nên việc. Nội lực Trung-hoa thì ra sao? Nam-Bắc chia nhau, quân phiệt này với quân phiệt nọ xâu xé nhau, chỉ loang một trước mà chia phe về đứng như đồng cát rời. Liệt cường trong vào mà khinh ra; đã khinh thì chớ có để khời diễn kiến gì trong trường ngoại giao, người ta cũng không thêm đem là đến. Nước đang phải người ta khinh mà sau người ta mới dám khinh; nội lực như thế thì mong gì ngoại giao có hiệu quả. Ấy là một cơ.

Hậu thuẫn tức là hình lực.

## TU-TƯỜNG CHÍNH-TRỊ CỦA MỘT NGƯỜI MỌI

(Tiếp theo)

Tu Nga. — Ở dưới chiếc tàu-ô được hai tháng, thì « đồng-chi » lời, kẻ vi cực khổ quá mà chết, kẻ nhờ dật-lời với linh can mà trốn được, chỉ còn lại một mình tôi với năm bảy người Xiêm-la thôi. Phần riêng tôi, là khi đóng-khố chột-tàu thì sức khỏe khá hơn trong khi còn dật-lực bên Tây. Nhiều khi nhớ đến anh ở nhà, nhớ đến bốn phần minh từ anh mà ra đi, thì trong lòng cũng buồn-chôn lăm. Nhưng cái tôi dật-lời mình không quên, làm thế nào mà trốn? mà anh có trốn được, người cũng khó lắm, anh nhà họ « bất minh », anh bắt được lại họ, mới hay chớ! Quả có vậy. Được hơn hai tháng, ông

## BÀN VỀ

Các nước liệt cường ngày nay, lương dân đi đến đâu thì có công sự lãnh sự tới báo họ đó; để có công sự lãnh sự thì có phải chỉ một việc tài phán, cho việc công tiếp-cho dân họ khỏi bị người ngoài ăn hiếp mà thôi, dân họ lại phải đem báo chiến-hạm, nào lực quân, nào cảnh binh theo mà báo họ nữa; như thế dân gặp việc gì xang dật trong trường ngoại giao mà quyền lợi dân họ bị tổn hại một đol chút, thì họ đã đập bàn và ghế, tức thì hạ quốc kỳ xuống, phải quân hãm sang, gây ra chuyện giết người bằng súng bằng súng, ai mạnh, nấy hơn, ai yếu, nấy thua. Cuộc thua, được thế nào, chỉ lấy nội lực mà đoán định. Trước Nga-Nhật năm 1904, trận An-chiến năm 1914-1918, binh lực chiếm ưu thế của các nhà ngoại giao. Ấy là cách giải quyết, độc nhất sau khi ngoại giao bị thất bại. Nước Trung-hoa thì có thể đâu. Từ khi trận Trung-đông bị thua đến nay, không kể trận Măng-Thạch mai văn, hình lực chiến đấu phong phú, có cấp trong nhà; dân cho sau cuộc cách mạng thành công mà nội lực về việc binh, cũng chỉ đứng ngoài để đánh lẫn nhau, trong dân quân đội phệt. Xem như cuộc Trung-Ngật xang dật mới rồi thì binh lực nước ngoài chưa lấy gì mà dọa sợ người không người ngoài. Binh lực như thế thì nhà ngoại giao lấy đâu làm hậu thuẫn mà mong thắng lợi được. Ấy là một cơ nữa.

Các theo là nói trên mà xem thì vấn đề triết lãnh sự tại phần quyền ở Trung-hoa ngày nay chưa có thể có hiệu quả, mà khi nào nội lực sung-lực, hậu thuẫn vững vàng kia mới có hiệu quả được. Cả việc hiện tại mà suy việc tương lai, không những nước Trung-hoa, dân cho nước nào, nói đến ngoại giao thì tất nhiên có nội lực có hậu thuẫn mà sau mới mong có hiệu quả, đó là lý lẽ tất nhiên trên cuộc giao tế ngày nay. Thế mà thường nghe ở xứ ta có kẻ khen người này « giỏi tài giao thiệp », khen người nọ « giỏi thiệp đức », nhân bản chuyện ngoại giao nước Tàu mà không hiểu nhấc đến lịch sử ngoại giao ở nước ta trên năm sáu mươi năm trở lại đây.

M. V.

# ANNAM LỊCH SỰ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÀ JOB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KY HUE

**Ngũ-dinh Toa-Khâm và thục môn-bái**  
(Tiếp theo)  
Điền thế mới một Cát thế lệ nhất định và bình-phần thì đem đánh thuế tất cả những nơi hương thôn, có thêm buôn bán của hàng quán xá, có đường, trại làm nghề, Điền thế mới hai. Trong một nơi nào đã có những kẻ lén lút trốn thuế, p.p hóa hàng cho Nhà nước, có chi trả món bái rồi, còn làm riêng nữa, mà những đồ làm đó tương tự những vật trong thuế cho Nhà nước thì được tha thuế.  
Song nếu khi lý không được thành tựu, người dân trong địa phải trả thuế môn-bái để hàng, rồi

ma số trong địa nếu không quá 6000 đồng thì phải trả thuế môn-bái riêng.  
Về cái thế lệ nhất định nói ở đoạn đầu trong khoản thứ 12 mà bọn điền trung lý đã toán theo, song nếu bọn lý làm việc gì mà trở nên phải chịu thuế môn-bái khác thuế trước thì lại có tăng thêm thế lệ nhất định lý cao lên.  
Những vật trong địa nộp cho Nhà nước mà đáng chịu thuế môn-bái riêng thì thường thường hàng công một lần sẽ có số bộ làm thêm cho các hạng thuế lý, nếu có cần thì sẽ làm trước cả năm.  
Được miễn thuế  
Điều thứ 13. - Những kẻ được miễn thuế là:  
Trẻ con dưới 13 tuổi, và ông già trên 55 tuổi, mà đã bước phải đánh thuế môn-bái ở trong bốn hạng công việc.  
Điều thứ 14. - Những kẻ không phải chịu thuế môn-bái là:  
1. Những quan chức, những kẻ làm công sự đồng nhà-nước, bất cứ là ngân-sách nào, mà chỉ làm việc quan, còn như khi rảnh việc quan ra làm nghề như mọi nghề phải chịu thuế thì bị đánh thuế môn-bái.  
2. Những người thợ vẽ, thợ chạm thợ khác, thợ họa mà chỉ bán đồ của mình làm ra, những thầy dạy văn chương, cách-tri và mỹ thuật, những thầy giáo, sư-dưỡng, tiểu-học, những người viết thuê, những người làm báo và các nghề đó.  
3. Những người trồng lúa mà bán hoa lợi, chuyên chở lúa thóc và hoa lợi của mình làm ra, hoặc những nghề vật của mình tự bán ngoài.  
4. Những người nuôi tôm mà bán tôm.  
5. Những người bán hàng vật ngoài ở dọc đường, ở nơi chợ, ở nơi bán đồ (bán những hoa quả rau

đưa, trứng và những bán trái và các thứ hươu sống không phải rêu).  
6. Những học cả, chài cá ở nhà.  
7. Những kẻ có nghề thuyên mà không có đồ buôn bán hay ở trong ghè và không chuyên chở thuế, và những kẻ có nghề chuyên mà ở ngoài ghè, ở chợ, ở chợ, ở chợ.  
Nếu không phải như vậy thì phải bị thuế như những kẻ chuyên thuyên, thuế trước khác.  
8. Những người chịu thuế môn-bái hàng bán người làm bánh và bán bánh tày, bán sữa bò, chuyên bán những thứ lý mà thôi.  
9. Những người làm việc giấy và các hạng thợ thuyên khác làm việc công việc ở trong các công-xưởng.  
10. Những người thợ thuyên làm việc ở nhà hoặc ở nhà khác không đem theo những người, làm công và người học nghề, có dấu hiệu hay không, có mua tài liệu mà chế tạo hay không không kể.  
Nếu như vợ giúp việc cho chồng, con cái chưa có gia (thể làm, giúp việc cha mẹ, hay là người khác giúp một chút công việc thì cũng không gọi là tiểu công hoặc là kẻ đi theo học làm nghề.  
11. Những người cho mượn hoặc mượn nhà, hoặc một phần cái nhà mà cho không thường.  
12. Những người gánh nước thuê hoặc bán nước, gánh đồ thuê (gánh bằng đòn gánh), chở đồ thuê bằng xe bò, và những nghề lý không phải của mình, những kẻ đi mượn đồ bằng cái que sắt, những kẻ đi mài dao thuê.  
13. Những Lương-hiệp công-vy, những hội để dành tiền giúp đỡ nhau mà kẻ đi sự không ăn lương, những hội tương tế có nhà nước cho phép lập ra.  
14. Những viên quan-ba các địa

hợp mà lý không phải của mình.  
15. Những người Annam làm công việc cho họ con trong gia đình như là đi, dạy, làm ruộng, làm đời mới, làm đồ gốm v.v. đi bán ở tại nhà hay đem đi bán ở nơi khác.  
16. Những người đánh chỉ trâu cá.  
17. Những người bán "lệ" của họ.  
(Còn nữa)  
**Ông Trần trọng Cơ bị giải**  
hỏi nguyên nhân  
Được giải chấp còn ở Ông Trần trọng Cơ bị giải nhà và bắt giam tại Bình-dịnh đã trôi mấy tháng nay, hôm 17 Janvier 1930 đã giải về Huế. Ông là người Huế vào làm ăn ở Qui-nhon đã trên hai mươi năm nay, có nhà cửa vợ con ở trong ấy, thế mà nay bị giải về Huế mà lại trước khi bị giải đi không được phép về thăm nhà cửa gì, nghỉ cũng đành thương. Là nghỉ cho kỳ người Annam, ja, bị đưa được với người ngoài, người nhà người chết sang nước mình làm ăn không khi nào có cái cảnh ngộ như thế bao giờ.  
T. T. K.

**Tình cảnh anh em facteur làm việc ở ga**  
Nơi đến công việc ga thì ai cũng thừa hiểu là việc không lý ngày giờ, từ những sự trách nhiệm phải gánh vác (đầy nói công việc ga) còn thì buổi sáng mở cửa từ 5 giờ cho tới 9 giờ đêm không nghỉ là được rồi. Gặp ngày có train direct thì buổi trưa thường không kịp về ăn cơm, mà nếu có về được cũng uống với ăn vàng mới kịp không thì trễ. Lại vào làm thì buổi phải có bằng lối nghỉ ngơi và thì một kỳ, chứ nào có kém gì mấy số khác đâu. Công việc đã nặng, mà rủi sai một li là phải đền, làm một li là bị phạt. Thế mà không kể mấy "khẩu" phụ cấp không được mang tới, đầu lương bằng cũng phải ăn công nhất mà so với các công sự khác thì mới một sáu.  
Nghĩ cũng thấm thiết!!  
Nhan-Phụng

**VINH**  
**Pháp-Việt hợp tác**  
Gần đây lại trường Tiểu học Cao-dang Vinh, các giáo viên Tây, Nam mới nghĩ được một cách trường hợp học trò rất mới: một người học trò nào có lời như ngờ theo (copier) hoặc ăn gian (fraude), trước khi bị phạt, thời nba học chính đã viết thư gọi phụ huynh hoặc người bảo lãnh (correspondant) của người học sinh, có lời xin phòng giấy. Trước mặt phụ huynh hoặc người bảo lãnh, quan đố hoặc thầy giáo bắt người học sinh, có lời năm-xông đất, rồi đàng trả (đáp) theo lời các ông đố nhà quê; đáp xong thời sau mới phạt công-xin (consigne).  
Pháp công-xin là cách Tây, đáp là cách Nam, như thế chỉ phải Pháp-Việt hợp tác là gì?  
Người Mễ-không

**QUANG-TRỊ**  
**Sao nói là bộ chỉ?**  
M. I. C.  
**QUANG-NAM**  
**Cái khổ quảng thục**  
Tôi là Nguyễn-thuần-Cui, nguyên cử phân tỉnh Bình-thuận, vì có bệnh nặng nên đi tìm chỗ uống thuốc, đã có qua thầy thuốc cho giấy rõ ràng mà nhà nước lại bắt tội tôi rằng bỏ việc quan, rồi lại xét nhà tôi tìm được ba quyển sách bằng Hán-văn: 1) Thế - giới hào-khiet đăm; 2) Tôn-vấn học-thuyết; 3) Trung ngoại cách mệnh sử. Ba quyển lý đều là không có nghị định cấm mà sao lại buộc tội tôi vào mặt luật Gia-tăng tạo yếu thơ làm tù ba năm giải về xứ (Quảng-nam) khổ dịch? Nay đã mua hạn thả về lại-sức cho lý trưởng làng tôi nhận tội về quản

### RƯỢU TẾT

Tết sắp đến, các ngài nên mua thử rượu BACH-BO-VỆ-SINH của hiệu THAM-THIỆN-ĐƯƠNG để trong nhà mà đãi khách.  
Rượu này đã ngon lại bổ  
Mỗi chai giá 1550  
THAM-THIỆN-ĐƯƠNG  
100 rue Charpentier  
PARIS-FRANCE



### DẦU BA-CÔ

(Huile superflue au corylopsis extra)  
Dầu dăm trau tria dâng vật - chắt, Vệ-sanh cốt để dưỡng tinh - thần, Dầu này chế thiết công phu làm, Xanh tặc mà thơm bội thập phần.  
Dầu Ba-cô, chế theo một cách với thứ dầu thường gọi Dầu-Sử, nhưng dùng toàn nguyên-vật thượng hạng lại chế thiết công kỳ, dầu sắc thanh-thiền, nhân về là ở Trung-Nam-Bắc, chất lỏng bằng rười chai dầu Se.  
Các bà, các cô có mua thử mà nghiệm chất dầu, chất thơm, có so sánh với dầu thường dùng mới rõ ràng.  
**DẦU BA-CÔ**  
hết sức tốt và hết sức rẻ  
Giá buôn, mỗi lít 7500 - Bán từng thùng, mỗi tháng 3 lít - Gửi theo cách lãnh-hóa-giao-nhận, tiền cước phí chúng tôi chịu.  
Giá bán lẻ trong toàn xứ Đông-pháp  
Mỗi chai 0378  
Hàng buôn nào muốn đặt riêng thứ Dầu Ba-Cô này mà chế mới thơm các hoa khác: lài, hương-vi, huệ, sen, sáo-dào, trâm-huê, v.v. chúng tôi cũng làm - Đặt riêng như vậy, phải trên 50 lít, 600 chai) mới tiện việc chế-tạo.  
**VIÊN-ĐỆ, Parfumeur ĐÔNG-HỜI**

### CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT)  
Tác giả: HECTOR MALOT  
GIANG-HA dịch:  
569 Chương thứ sáu (Tiếp theo)  
Tuy bụng chưa đói nhưng nó cũng muốn đi mua một miếng bánh mì để trước khi ngủ vì ăn cho qua bữa. Nó bèn đưa vào một cái liềm bán bánh mì với một chiếc...  
"Nhớ đi bán cho một miếng bánh."  
Mẹ kia thấy nó ăn bận rách rưới bèn hỏi:  
"Mày có lên không?"  
"Thưa bà đây là một đồng tiền năm phút lạng nhỏ để tôi cho."  
Mẹ kia không cãi đành lên, lại lấy đồng tiền mà ngắm nghía, dăng trên cái bàn bằng đá mà nói rằng:

"Mày đưa cái gì cho tao đây?"  
"Đó là một đồng năm phút lạng, sao bà hỏi thế?"  
"À! Bỏ mớ đem đồng tiền này lại phình tao thế này?"  
"Có ai bảo đâu, tôi đem nhỏ bỏ bán một miếng bánh có thời tiền lại cho."  
"Vợ thời không có bán đâu, bà nếu mày không muốn bị bắt thì kiếp lành thân đi nơi khác, mau đi!"  
Con Bê-rin lái một nơi:  
"Tôi làm gì mà họ bắt?"  
"Vì mày là một con ăn tiền, đem đồng tiền đó mà phình tao, đi đâu mày đi, ăn trộm đi đi, đó là mày có đi mau đi không, hay là muốn tao kêu lính lại tóm óc mày giờ!"  
Con Bê-rin bèn tự hỏi lòng làm sao biết mình không phải là một con ăn cắp; vì dầu đồng tiền kia có thể đi nữa nó cũng không biết và không phải tự đi nơi nhưng mà nó cũng không đi đâu thì quá không thể cho nó đi đâu đi cho mau lên! đi ăn cắp không làm!...  
Lời nói ăn do của mẹ bán bánh sang thủa đến ngoài đường, Bê-rin người đi đường dừng lại hỏi và nơi

được, vì hiện nay là có vô lán, nó chẳng còn bà con nhà cửa ở đâu hết. Nếu lính đến thì nó phải nói làm sao? Nếu người ta bắt nó thì nó làm thế nào để đi được? Và nếu phải bị bắt, không biết rồi ra sao? Mày đưa cái đồng tiền trong một giây lát thoàng qua cái não của con Bê-rin, làm cho nó không hoảng kinh hoảng.  
Nhưng cái cảnh ngộ to lớn của nó đã làm cho nó thấy được cái sự mà đi làm nó phải:  
"Nếu bà không muốn bán, bẫy cho tôi xin háp trả đồng tiền kia lại."  
"Trả cho mày đồng tiền đi phình nơi khác phải không? Nếu mày muốn vợ mày chạy đi tìm một người lính, cảnh sát đi đến, cho họ coi đi."  
"Đi đi đi cho mau lên! đi ăn cắp không làm!"  
Lời nói ăn do của mẹ bán bánh sang thủa đến ngoài đường, Bê-rin người đi đường dừng lại hỏi và nơi

thì khó bởi nhau:  
"Cái gì vậy?"  
"Con nhỏ kia muốn đi liềm bán bánh ăn cắp liềm."  
"Chờ! Nhìn cảnh sát đi đâu hết!"  
"Con nhỏ cũng sợ không biết có ra khỏi được cái chỗ này không? Nhưng mà may, họ đi cho nó đi, chỉ đứng chờ đợi! Mày làm thế. Nó muốn chạy, nhưng không dám chạy, lại muốn ngó lại sau lưng để người theo không."  
Đi trong mây phủ đàng đàng như mây gió, con Bê-rin, đến được một khoản đồng không. Bây giờ nó mới thấy được. Thôi! Đầu thế nào cũng may làm rồi; không bị bắt mà cũng không bị mang người nữa.  
Thật ra nó có thể nói: không được bánh mà cũng không còn tiền! Đó là về việc tương lai, nhưng kẻ đã bị trời đấm dưới sông bực tức như vậy, không thể được một ai trước chế là không lương liềm. Đến cái khổ rồi khác về sau.  
Nhưng cái lòng mừng vì đã thoát

ông nguy hiểm, không bao lâu lại phải cái lo về sự như cũ nó làm cho ông mất. Về bữa cơm chiều hôm đó thì con nhỏ kia cũng có thể nhìn qua được những bữa mai, về những ngày sau này, biết lấy gì mà đó như? Con Bê-rin cũng không đến để đợi chi mà tưởng rằng chỉ ngồi chửa lụm, mà đuổi được cái đi đi xa; và nó cũng chán biết rằng không ăn thì không sao đi nữa. Trong khi lộn lộn cuộc hành trình nó không nhìn đến thấy nó gian nan gộc đường, nào là bán đấm lộn lộn, nào là đấm ngày nắng chan, nó chỉ biết rằng có số tiền năm phút lạng thì khỏi đời.  
Nhưng bây giờ bị chúng cướp hết đồng tiền năm phút lạng, giá mạng chỉ còn một xu, thì mỗi ngày biết lấy gì mà mua một miếng bánh? Trong buổi hoàng hôn mới trời về rồi, cái ánh sáng lưa thưa chói đọi mảy cánh đồng một lần cuối cùng, từ phía con Bê-rin đưa mắt ngó hai bên, nào là m' đường trời, nào

đám hồng xanh um; nào cái, nào bành, nào có long đăm, nào có bành. Trong các vật đó không có một gì ăn được mà cũng sử mấy cánh đồng ấy mà đầy đầy những đũa anh, đầu chín, thì cũng không ích gì cho con bé; nó không thể vào tay lên mà hái lượm, cũng như là nó không thể ngửa tay ra xin số đến gì với ai: nó không phải là một đứa ăn cắp, vì cũng không phải một đứa ăn mày, nó chỉ là một đứa l'ru lác nay chớ này, mai chớ khác thôi.  
Ước chi nó gặp được một người khốn khổ như nó để hỏi thăm cái hạng người như thế, trong khoản đường trường, đi ngang qua các nước của mình, làm sao cho sống được!  
Nhưng ở đây có thể yên tâm đã chế có ai khốn khổ như nó, có cuộc như nó, không bán bánh ăn, không chớ đi, không người bình vạc phải tri, ruột gan gan khổ như nó!  
(Còn nữa)



đến lương nhận chức đạo tạo kẻ...
bên lại, kỳ là một cái bồn phần...
của mình, sao lại còn công đức nữa?

Có người lại bảo : « Học trò...
thành tâm đũa tời, chứ mình...
không sách nhiều thì thôi ». Phải,

Chàng ta ai ai cũng có ít nhiều học...
thức, có phải đã những phương...
về trí mà lại sách nhiều học trò?

Ở Trung-kỳ ta học từ phần nhiều...
là con nhà nghèo. Cha mẹ gắng...
gượng cho con đi học nào là tiền

Hại cho học trò đã đành, lại...
lệ đến cả đường giáo dục nữa.

Bổn lẽ trên có thiệt hại cho học...
trò, có sinh mới ghét thương gan

Giảng-Tô, của nhà Sơn-Đông thì...
Phó-Tác-Nghiêm phóng giả.

Ông nhà Quảng-Tây, rất rất...
xương nhiều phải thường, đây đời 1 thược.

Bổn trước Nhật phải người...
đều (1915) sang làm công sự Nhật ở

Chính phủ Trung-Uông...
chưa tự chuẩn bản hiệp ước Trung-Nga

Học-Sinh vận động...
Số Mặt-Thám Đông-Kinh được lệnh

Đông-viên Cọng-sản...
Đảng-viên Cọng-sản có sắp đặt cuộc

Trong số một, tờ báo...
Harpers Mangasos có đăng một bài nói rằng

VIỆC THẾ GIỚI

A-ĐÔNG

Điểm-Tích-Son và Đường-Tích-Trí...
(Tin ngày 12 Janvier)

Đường-Sinh-Trí lưu lại ở Yên-Thành...
lấy cờ rập bị bệnh nên không lên

HOA-KỶ

Nét kia hoa nở trắng, vườn...
hơn hồng mừng xuân tới, hoa...
màu hương.

Sáo rất đẹp, dùng làm...
cây hay để treo trong

Muốn biết những việc hay, việc mới, việc lạ...
của dân-bà nước ta, nên xem quyển...
NAM-QUỐC NỮ-LƯU

HÀNG THUỐC NORMALE...
L. SARREAU...
LA HÀNG THUỐC ĐANG

MAGASIN DE SOIERIES...
TÂN LỢI...
133-140, B' Tổng-đốc-Phường (CHOLON)

BỆNH QUỲ ĐÃ CÓ THUỐC TIỀN ! !...
BAC-NINH

HOA QUÂN TỬ...
Nét kia hoa nở trắng, vườn...
hơn hồng mừng xuân tới, hoa...
màu hương.

Ảnh tráng men hiệu Hương-Kỷ...
Ảnh tráng men tại HIỆU HƯƠNG-KỶ có nhiều kiểu

CÓ RỒI, MỚI ĐẾN...
Bấy lâu các ngài mong mỏi...
tiếng ca có BA-XUAN, nổi danh ở

NAM-KY...
THÀNH-CÔNG: BẮC-THÀNH-DU'OC?...
(1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8)

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y...
Monsieur le Directeur de la Pharmacie Sino-Annamite...
MỘNG-LƯƠNG-DƯƠNG n° 80 rue Dalmei Socirang

